



DANH SÁCH THÍ SINH

**THI ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC NGOẠI NGỮ ĐẦU VÀO THẠC SĨ
CỦA ĐƠN VỊ NGOÀI ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN**

Điểm thi: Trung tâm Khảo thí và Quản lý chất lượng giáo dục - ĐHTN

NGÀY THI: 01/6/2025

CA: CHIỀU

PHÒNG THI: 01

MÔN: TIẾNG ANH

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GT	DÂN TỘC	NƠI SINH
1	SDH01625-001	Lê Trung Anh	01.09.1999	Nam	Kinh	Hà Nội
2	SDH01625-002	Võ Hoàng Anh	03.11.2002	Nữ	Kinh	TP. Hồ Chí Minh
3	SDH01625-003	Nguyễn Thị Lan Anh	28.06.1988	Nữ	Kinh	Hà Nội
4	SDH01625-004	Đinh Hòa Bình	12.10.1985	Nam	Kinh	Hà Nội
5	SDH01625-005	Phạm Văn Công	10.10.1995	Nam	Kinh	Nghệ An
6	SDH01625-006	Hồ Thị Chi	20.09.1991	Nữ	Kinh	Nghệ An
7	SDH01625-007	Phạm Vũ Duyệt	13.10.1992	Nam	Kinh	Ninh Bình
8	SDH01625-008	Trần Văn Dương	17.03.1990	Nam	Kinh	Hà Nam
9	SDH01625-009	Nguyễn Tiến Đạt	11.08.1997	Nam	Kinh	Hà Nội
10	SDH01625-010	Lê Minh Giang	29.04.1997	Nam	Kinh	Thanh Hóa
11	SDH01625-011	Nguyễn Thị Bích Hà	03.05.1980	Nữ	Kinh	Hà Nội
12	SDH01625-012	Đặng Thị Hải	13.10.1979	Nữ	Kinh	Hà Nội
13	SDH01625-013	Phạm Thị Đức Hạnh	03.12.1983	Nữ	Kinh	Quảng Ninh
14	SDH01625-014	Phạm Thị Lệ Hằng	19.11.1991	Nữ	Kinh	Thái Nguyên
15	SDH01625-015	Phạm Huy Hiền	26.10.1985	Nam	Kinh	Hà Nội
16	SDH01625-016	Đinh Quang Hiến	11.04.1995	Nam	Kinh	Ninh Bình
17	SDH01625-017	Đồng Thị Phương Hiếu	23.04.1984	Nữ	Kinh	Nam Định
18	SDH01625-018	Chu Thị Hoa	16.09.1989	Nữ	Kinh	Hà Nội
19	SDH01625-019	Lê Hoàng	07.09.1986	Nam	Kinh	Nghệ An
20	SDH01625-020	Trần Quang Hoàng	20.10.1996	Nam	Kinh	Hải Phòng
21	SDH01625-021	Trần Thị Bích Huệ	31.12.1985	Nữ	Kinh	Hà Nội
22	SDH01625-022	Vũ Mạnh Hùng	25.10.1998	Nam	Kinh	Nam Định
23	SDH01625-023	Phạm Anh Huy	12.10.1989	Nam	Kinh	Hà Tây
24	SDH01625-024	Trần Quang Huy	08.01.1988	Nam	Kinh	Hà Nội
25	SDH01625-025	Nguyễn Mạnh Kỳ	03.07.1991	Nam	Kinh	Hà Nam
26	SDH01625-026	Nguyễn Quang Khải	11.11.1989	Nam	Kinh	Hải Dương
27	SDH01625-027	Nguyễn Đức Khoa	09.04.2000	Nam	Kinh	Hà Nội
28	SDH01625-028	Nguyễn Duy Khương	28.04.2001	Nam	Kinh	Lạng Sơn
29	SDH01625-029	Nguyễn Đức Lâm	21.07.2001	Nam	Kinh	Bắc Giang
30	SDH01625-030	Đỗ Hoàng Long	19.10.2000	Nam	Kinh	Nam Định
31	SDH01625-031	Nguyễn Hoàng Long	04.09.2000	Nam	Kinh	Thái Nguyên

Ấn định danh sách có: 31 thí sinh./.



DANH SÁCH THÍ SINH

**THI ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC NGOẠI NGỮ ĐẦU VÀO THẠC SĨ
CỦA ĐƠN VỊ NGOÀI ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN**

Điểm thi: Trung tâm Khảo thí và Quản lý chất lượng giáo dục - ĐHTN

NGÀY THI: 01/6/2025

CA: CHIỀU

PHÒNG THI: 02

MÔN: TIẾNG ANH

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GT	DÂN TỘC	NƠI SINH
1	SDH01625-032	Dương Hoàng Long	31.01.1993	Nam	Kinh	Hà Nội
2	SDH01625-033	Nguyễn Văn Lộc	18.08.1990	Nam	Kinh	Bắc Ninh
3	SDH01625-034	Vương Tuấn Minh	02.10.2002	Nam	Kinh	Hà Nội
4	SDH01625-035	Phạm Quang Minh	15.12.2002	Nam	Kinh	Ninh Bình
5	SDH01625-036	Hoàng Hằng My	15.12.1977	Nữ	Kinh	Hà Nội
6	SDH01625-037	Võ Hồ Dạ My	01.01.2001	Nữ	van Kì Lào	Quảng Trị
7	SDH01625-038	Cung Trà My	10.04.1989	Nữ	Kinh	Hà Nội
8	SDH01625-039	Phan Giang Nam	25.08.1997	Nam	Kinh	Hà Nội
9	SDH01625-040	Trần Quang Ninh	17.12.1997	Nam	Kinh	Hà Nội
10	SDH01625-041	Hoàng Thị Minh Ngọc	04.05.1984	Nữ	Kinh	Nam Định
11	SDH01625-042	Phan Thị Nguyệt	11.10.1990	Nữ	Kinh	Thanh Hóa
12	SDH01625-043	Phạm Hồng Nhung	25.01.1997	Nữ	Kinh	Hải Phòng
13	SDH01625-044	Hoàng Ánh Phương	03.04.1997	Nữ	Kinh	Đắk Lắk
14	SDH01625-045	Nguyễn Đức Quỳnh	23.08.1984	Nam	Kinh	Hà Nam
15	SDH01625-046	Nguyễn Thị Tâm	02.02.1992	Nữ	Kinh	Hà tĩnh
16	SDH01625-047	Bùi Đăng Tân	19.02.1987	Nam	Kinh	Thái Bình
17	SDH01625-048	Hà Thị Tiệp	02.07.1990	Nữ	Kinh	Hải Dương
18	SDH01625-049	Nguyễn Mạnh Tình	26.01.1986	Nam	Kinh	Ninh Bình
19	SDH01625-050	Phạm Văn Tùng	13.10.1986	Nam	Kinh	Hải Phòng
20	SDH01625-051	Hoàng Thị Tuyết	05.02.1998	Nữ	Kinh	Nam Định
21	SDH01625-052	Lương Thị Hồng Tươi	02.09.1988	Nữ	Kinh	Đắk Lắk
22	SDH01625-053	Phan Tiến Thành	25.10.1998	Nam	Kinh	Nghệ An
23	SDH01625-054	Vũ Tuấn Thành	25.01.2000	Nam	Kinh	Thái Bình
24	SDH01625-055	Bùi Thị Phương Thảo	30.09.1999	Nữ	Mường	Hoà Bình
25	SDH01625-056	Nguyễn Thị Thủy	18.07.1983	Nữ	Kinh	Hà Nội
26	SDH01625-057	Lê Thị Thúy	11.11.1991	Nữ	Kinh	Hà Nội
27	SDH01625-058	Cù Thị Thu Thúy	09.11.1988	Nữ	Kinh	Thái Bình
28	SDH01625-059	Lê Đào Chung Thương	19.02.1985	Nữ	Kinh	Nghệ An
29	SDH01625-060	Nguyễn Văn Trọng	06.04.1990	Nam	Kinh	Hà Nội
30	SDH01625-061	Nguyễn Thị Uyên	03.09.1983	Nữ	Kinh	Bắc Ninh
31	SDH01625-062	Nguyễn Thanh Vân	15.05.1998	Nữ	Kinh	Hà Nội

Ấn định danh sách có: 31 thí sinh./.